

Số: 51/2025/QĐST- HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1970

Nơi thường trú: Tổ A, khu Y, phường U, tỉnh Quảng Ninh;

* *Bị đơn*: Ông **Trịnh Xuân H**, sinh năm 1966

Nơi thường trú: Tổ A, khu Y, phường U, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Thị T và ông Trịnh Xuân H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị T và ông Trịnh Xuân H thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: bà Trần Thị T và ông Trịnh Xuân H có 01 (Một) con chung là Trịnh Thị Thu H1, sinh ngày 25/9/2000. Con chung đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất, tâm thần, bà Trần Thị T và ông Trịnh Xuân H không yêu cầu Toà án giải quyết.
 - Về tài sản chung: bà Trần Thị T và ông Trịnh Xuân H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: bà Trần Thị T và ông Trịnh Xuân H không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: bà Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001004 ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại bà Trần Thị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm